

Bản án số: 28/2020/HSST
Ngày: 17/3/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH TRÌ, TP HÀ NỘI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đỗ Thị Mai Thu

Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Trương Trung Quỳnh
2. Ông Trương Văn Minh

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Trần Thị Thu Hiền - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh trì, TP Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì tham gia phiên tòa: Bà Chu Thị Hồng Nhung - Kiểm sát viên sơ cấp

Ngày 17 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Trì, Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 39/2020/HSST ngày 02/3/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **TRẦN VĂN T** - Sinh ngày 03/8/1987 tại Nam Định

ĐKKHKT: xóm 17, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định

Quốc tịch: Việt Nam **Dân tộc:** Kinh **Tôn giáo:** Thiên chúa

Nghề nghiệp: Tự do **Trình độ văn hoá:** 8/12

Con ông: Trần Văn T **Con bà:** Trần Thị L

Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có bốn anh chị em.

- Tiền sự: không

- Tiền án: Ngày 28/5/2009, tại bản án hình sự sơ thẩm số 314/HSPT, TAND Tối cao tại Đà Nẵng xử phúc thẩm phạt 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 12/01/2009 về tội vi phạm các quy định về khai thác và bảo vệ rừng. Ra tù về địa phương ngày 12/01/2010 (đã xóa án tích).

(Danh chỉ bản số 07 do công an huyện T lập ngày 21/11/2019)

Bắt quả tang và tạm giữ ngày 19/11/2019, tạm giam ngày 28/11/2019.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án:

Chị Trần Thị N - SN 1986 (Có mặt)

ĐKHKT: xóm 17, xã H, huyện G, tỉnh Nam Định

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 19/11/2019, Trần Văn T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 18G1-091.43 đi đến khu vực ngõ 897 đường G, phường G, quận H, TP Hà Nội mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói Heroin với giá 100.000 đồng. T cất gói ma túy vừa mua được vào túi quần phía trước bên phải rồi điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đường N, thị trấn V, huyện T, Hà Nội thì bị Tổ công tác Y29/141 Công an TP Hà Nội phối hợp với Công an huyện T kiểm tra hành chính phát hiện, thu giữ trong túi quần phía trước bên phải chiếc quần T đang mặc 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng. tại chỗ T khai nhận chất bột màu trắng là ma túy, bản thân tàng trữ để sử dụng. Ngoài ra, Tổ Công tác còn thu giữ của T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 18G1-091.43 và 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng.

Bản kết luận giám định số 7439/KLĐG-PC09 ngày 28/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: chất bột màu trắng bên trong gói giấy ma túy là ma túy loại Heroin có khối lượng 0,166 gam.

Đối với người đang ông đã bán ma túy cho T, do T không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Điều tra không có căn cứ để xử lý.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 18G1-091.43 là xe của chị Trần Thị N cho T mượn để đi lại nhưng chị N không biết T sử dụng để mua ma túy nên Cơ quan Điều tra đã trao trả chị N xe mô tô này. Chị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì.

Tại bản cáo trạng số 24/CT-VKS-TT ngày 27/02/2020, VKSND huyện Thanh Trì truy tố Trần Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, thừa nhận nội dung bản cáo trạng truy tố đúng hành vi bị cáo đã thực hiện, thấy được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, hối hận và đề nghị Tòa xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện VKSND huyện Thanh Trì giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

- Xử phạt bị cáo từ 14 tháng đến 20 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: tịch thu tiêu hủy 0,166 gam ma túy loại Heroin (cơ quan giám định đã trích 0,029 gam; còn lại 0,137 gam); trả lại bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Trì, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Ngày 19/11/2019, tại khu vực đường N thuộc thị trấn V, huyện T, Hà Nội; Trần Văn T đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,166 gam ma túy loại Heroin với mục đích để sử dụng. Như vậy hành vi của T đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015. VKSND huyện Thanh Trì truy tố bị cáo ra xét xử theo tội danh và điều luật đã viện dẫn ở trên là có căn cứ pháp lý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo là người đã có tiền án, tuy đã được xóa án tích nhưng thể hiện là người có nhân thân xấu. Do vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung. Khi lượng hình có xem xét tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Đối với người đang ông đã bán ma túy cho T, do không xác định được tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan Điều tra không xử lý là có căn cứ.

Về hình phạt bổ sung: xét bị cáo đang bị tạm giam nên không áp dụng hình phạt phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng:

- Đối với vật chứng là 0,166 gam Heroin là chất độc hại Nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng do không liên quan đến hành vi phạm tội

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Về quyền kháng cáo: bị cáo, người liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Trần Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 - BLHS 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt: Trần Văn T 13 (mười ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 19/11/2019.

Về vật chứng: áp dụng Điều 106 - BLTTHS 2015:

- Tịch thu tiêu hủy 0,166 gam Heroin (cơ quan giám định đã trích 0,029 gam; còn lại 0,137 gam)

- Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động OPPO màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 868683048580652, bên trong có gắn sim Viettel 0965277358 vào thời điểm thu giữ.

(các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/3/2020).

Về án phí: Điều 136 - BLTTHS 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: áp dụng các Điều 331, 333 - BLTTHS 2015:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Chị Trần Thị N có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Về việc thi hành án: áp dụng Điều 26 - Luật Thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định của tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP Hà Nội
- VKSND TP Hà Nội
- VKSND huyện Thanh Trì, TP Hà Nội
- Công an huyện T, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện T, TP Hà Nội
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện T, TP Hà Nội
- Bị cáo, người liên quan
- Lưu HSVA, VP

Đỗ Thị Mai Thu

